

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/2015/NQ-HĐND

Trà Vinh, ngày 09 tháng 12 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất vật liệu xây
không nung và chấm dứt hoạt động sản xuất gạch đất nung
bằng lò thủ công trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
KHÓA VIII - KỲ HỌP THỨ 19**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 26/2014/TTLT-BTC-BCT ngày 18 tháng 02 năm 2014 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Công Thương hướng dẫn trình tự lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công quốc gia và kinh phí khuyến công địa phương;

Căn cứ Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công;

Xét Tờ trình số 3972/TTr-UBND ngày 02/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất vật liệu xây không nung và chấm dứt hoạt động sản xuất gạch đất nung bằng lò thủ công trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; trên cơ sở thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất vật liệu xây không nung và chấm dứt hoạt động sản xuất gạch đất nung bằng lò thủ công trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, cụ thể:

1. Phạm vi điều chỉnh: Hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất vật liệu xây không nung và hỗ trợ việc tháo dỡ, chấm dứt hoạt động sản xuất gạch đất nung bằng lò thủ công, thủ công cải tiến, lò đứng liên tục, lò vòng sử dụng nhiên liệu hóa thạch (sau đây gọi chung là lò thủ công) hoặc chuyển đổi sang công nghệ

tiên tiến phù hợp.

2. Đối tượng áp dụng: Tổ chức, cá nhân có liên quan đến đầu tư phát triển sản xuất vật liệu xây không nung bằng công nghệ tiên tiến, thân thiện môi trường và hoạt động sản xuất gạch đất nung bằng lò thủ công trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

3. Hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất vật liệu xây không nung

Mỗi dự án hoặc đề án sản xuất kinh doanh vật liệu xây không nung bằng công nghệ tiên tiến, thân thiện môi trường được xem xét thụ hưởng một trong các hỗ trợ sau:

3.1. Hỗ trợ 30% lãi suất cho vay tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước tại thời điểm cho vay để đầu tư dây chuyền sản xuất vật liệu xây không nung (lãi vay trong hạn), nhưng không quá 150 triệu đồng/năm. Thời gian hỗ trợ lãi suất là 03 năm, kể từ ngày hợp đồng vay vốn có hiệu lực. Tổng mức vốn cho vay tối đa bằng 70% giá trị đầu tư của một dự án hoặc đề án sản xuất kinh doanh vật liệu xây không nung (không tính giá trị quyền sử dụng đất).

3.2. Hỗ trợ tối đa 40% chi phí ứng dụng máy móc thiết bị, chuyển giao công nghệ tiên tiến vào sản xuất vật liệu xây không nung, nhưng không quá 170 triệu đồng/dự án hoặc đề án.

4. Hỗ trợ chấm dứt hoạt động sản xuất gạch đất nung bằng lò thủ công

4.1. Hỗ trợ chi phí tháo dỡ lò, hoàn trả mặt bằng:

a) Loại lò có công suất dưới 0,4 triệu viên/năm, mức hỗ trợ 10 triệu đồng/lò.

b) Loại lò có công suất từ 0,4 triệu viên/năm đến 0,65 triệu viên/năm, mức hỗ trợ 15 triệu đồng/lò.

c) Loại lò có công suất trên 0,65 triệu viên/năm, mức hỗ trợ 20 triệu đồng/lò.

4.2. Hỗ trợ ổn định đời sống cho người lao động:

a) Mỗi người lao động được hỗ trợ 210.000 đồng/người/tháng, hỗ trợ trong 12 tháng.

b) Số người lao động được hưởng mức hỗ trợ:

- Loại lò có công suất dưới 0,4 triệu viên/năm: Hỗ trợ không quá 05 người/lò (kể cả chủ lò);

- Loại lò có công suất từ 0,4 triệu viên/năm đến 0,65 triệu viên/năm: Hỗ trợ không quá 07 người/lò (kể cả chủ lò);

- Loại lò có công suất trên 0,65 triệu viên/năm: Hỗ trợ không quá 09 người/lò (kể cả chủ lò);

- Đối với người lao động làm việc ở nhiều cơ sở hoặc chủ doanh nghiệp, chủ cơ sở có nhiều lò sản xuất thì chỉ được hưởng chính sách hỗ trợ cho người lao động một lần.

4.3. Hỗ trợ đào tạo nghề: Người lao động được hỗ trợ đào tạo nghề theo quy định tại Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” và Quyết định số 971/QĐ-TTg ngày 01 tháng 7 năm 2015 của Thủ

tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”.

5. Nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ

5.1. Nguồn kinh phí khuyến công địa phương: Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị, chuyển giao công nghệ tiên tiến vào sản xuất vật liệu xây không nung.

5.2. Nguồn vốn ngân sách tỉnh: Hỗ trợ lãi suất cho vay tín dụng để đầu tư dây chuyền sản xuất vật liệu xây không nung; hỗ trợ tháo dỡ, chấm dứt hoạt động và ổn định đời sống cho người lao động.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa, tổ chức triển khai thực hiện và ban hành Quy định chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất vật liệu xây không nung và chấm dứt hoạt động sản xuất gạch đất nung bằng lò thủ công trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước; Ban Kinh tế - Ngân sách và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII - kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 09/12/2015 và có hiệu lực kể từ ngày 20/12/2015. *~u*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Các Bộ: TP, KH&ĐT, XD, TC, CT;
- TT. TƯ, UBND tỉnh, UBND huyện;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC, CT, XD, TP,
Cục thuế, Cục thống kê tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- BLĐ Văn phòng: HĐND, UBND tỉnh;
- Đài PT&TH TV, Báo TV;
- Trung tâm TH-CB tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Lưu: VT, Phòng công tác HĐND.



CHỦ TỊCH

Sơn Thị Ánh Hồng